

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 115/2002/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2002

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn các chính sách ưu đãi theo Quyết định số 1420/QĐ-TTG ngày
02/11/2001**

của Thủ tướng Chính phủ đối với Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam

BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các văn bản hướng dẫn về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hiện hành;

Căn cứ Quyết định số 1420/QĐ- TTg ngày 02/11/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án phát triển Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam giai đoạn 2001- 2010;

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ về tài chính và ưu đãi về thuế để phát triển Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam giai đoạn 2001- 2010 như sau:

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

Đối tượng được hưởng các chính sách hỗ trợ tài chính và ưu đãi về thuế theo qui định tại Quyết định số 1420/QĐ-TTg ngày 02/11/2001 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư này, bao gồm:

- Các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam trực tiếp thực hiện việc đóng tàu.
- Các doanh nghiệp khác thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam được phân công phối hợp tham gia sản xuất, cung cấp vật tư, nguyên vật liệu, bán thành

phẩm phục vụ cho việc đóng tàu.

II. NHỮNG NỘI DUNG ƯU ĐÃI CỤ THỂ

A. VỀ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

1. Các doanh nghiệp đóng tàu thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam được Ngân sách Nhà nước cấp lại toàn bộ số thuế thu nhập doanh nghiệp của hoạt động đóng tàu và các hoạt động khác phát sinh trong giai đoạn 2002 - 2010 để bổ sung nguồn vốn đầu tư cho Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam thực hiện đề án phát triển Tổng công ty đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1420/QĐ-TTg ngày 02/11/2001.

2. Nguồn thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh của các doanh nghiệp đóng tàu (giai đoạn 2002-2010) được cấp lại chỉ được sử dụng để đầu tư phát triển các dự án thuộc danh mục đã được phê duyệt tại Quyết định số 1420/QĐ-TTg ngày 02/11/2001 của Thủ tướng Chính phủ và theo đúng qui định của Điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng hiện hành.

3. Các doanh nghiệp đóng tàu thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo đúng qui định hiện hành và báo cáo số đã nộp về Tổng công ty (có xác nhận của Cục thuế địa phương).

4. Căn cứ số thuế thu nhập doanh nghiệp thực tế đã nộp hàng năm vào Ngân sách Nhà nước của các doanh nghiệp đóng tàu, Bộ Tài chính làm thủ tục cấp lại để bổ sung nguồn vốn đầu tư của Tổng công ty.

5. Số thuế thu nhập doanh nghiệp được cấp lại để bổ sung nguồn vốn đầu tư của Tổng công ty được hạch toán tăng quỹ đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn Nhà nước của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam.

6. Hàng năm, Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam có trách nhiệm xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch chi đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn thuế thu nhập doanh nghiệp, thu nộp ngân sách, dự toán số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp và gửi Bộ Tài chính (Cục tài chính doanh nghiệp) để bố trí vào kế hoạch bổ sung nguồn vốn đầu tư cho Tổng công ty trong dự toán ngân sách.

7. Hồ sơ, thủ tục cấp lại số thuế thu nhập doanh nghiệp mà các doanh nghiệp đóng tàu đã thực nộp vào ngân sách nhà nước gồm:

- Văn bản của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam gửi Bộ Tài chính đề nghị cấp lại thuế thu nhập doanh nghiệp, trong đó ghi rõ tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp của các doanh nghiệp đóng tàu đã thực nộp vào Ngân sách Nhà nước, mã số thuế và số tài khoản giao dịch của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam.
- Xác nhận của cơ quan thuế địa phương về tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp, đã nộp trong năm vào Ngân sách Nhà nước của các doanh nghiệp đóng tàu.
- Quyết toán thuế hàng năm.

Việc cấp lại thuế thu nhập doanh nghiệp đã thực nộp vào Ngân sách Nhà nước cho Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam được thực hiện sau khi có quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp của các doanh nghiệp đóng tàu.

B. VỀ THUẾ NHẬP KHẨU

1. Miễn thuế nhập khẩu đến hết ngày 31/12/2010 đối với các loại máy móc, trang thiết bị, phương tiện vận tải (nằm trong dây chuyền công nghệ) để tạo tài sản cố định của các doanh nghiệp đóng tàu thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam mà trong nước chưa sản xuất được hoặc sản xuất không đạt yêu cầu tiêu chuẩn, chất lượng theo qui định để phục vụ cho việc đóng tàu. Đối với doanh nghiệp thành viên khác thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam phối hợp tham gia đóng tàu được miễn thuế nhập khẩu đối với máy móc, thiết bị nhập khẩu chỉ để dùng cho mục đích sản xuất vật tư, nguyên liệu, bán thành phẩm, chi tiết, phụ tùng cung cấp cho doanh nghiệp chủ trì thực hiện đóng tàu và được Bộ Công nghiệp xác nhận. Doanh nghiệp đóng tàu phải đăng ký kế hoạch nhập khẩu và cam kết với cơ quan Hải quan về việc nhập khẩu các loại máy móc, trang thiết bị, phương tiện vận tải (nằm trong dây chuyền công nghệ) để tạo tài sản cố định phục vụ cho việc đóng tàu. Cơ quan Hải quan căn cứ vào danh mục thiết bị trong nước đã sản xuất được do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành để làm thủ tục miễn thuế nhập khẩu. Đối với những thiết bị đã sản xuất được trong nước theo danh mục của Bộ Kế hoạch và Đầu tư